

Đơn đặt hàng / Purchase Order  
Được phê duyệt bởi: Lê Đông



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CHI NHÁNH HÀ NỘI - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI<br>TỔNG HỢP WINCOMMERCE<br>Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, số 17 Ngô Quyền, Phường Hoàn<br>Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam<br>MST: 0104918404-002<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>3728-WM+ HNI N0-26,LK15 Hà Trì<br>3728 - WM+ HNI N0-26,LK15 Hà Trì<br>NO – 26; LK15 Hà Trì, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội Việt<br>Nam<br>2471066866-37281<br><b>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</b><br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4180809922<br>Ngày đặt hàng (PO date) 03.12.2025<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 102 - T.phẩm công nghệ<br>Người đặt hàng (Purchaser) ROP Integration User<br>Số điện thoại<br>Email<br>Ngày giao (Delivery Date) 10.12.2025<br>Ghi chú D0008237204 |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

| Stt<br>(No.)                                           | Tên hàng<br>(Item Description)                  | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                                     | 10266302<br>BINGGRAE STTT vị khoai môn 200ml    | 769828940294         | 4                      | G6            | 87,273                  | 349,092                      |
| 11                                                     | 10266302<br>BINGGRAE STTT vị khoai môn 200ml    | 769828940294         | 2                      | G6            | 0                       | 0                            |
| 20                                                     | 10132400<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng h.dầu 200ml | 8801104940030        | 4                      | G6            | 87,273                  | 349,092                      |
| 21                                                     | 10132400<br>BINGGRAE Sữa tiết trùng h.dầu 200ml | 8801104940030        | 2                      | G6            | 0                       | 0                            |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>698,184</b>               |
| <b>- 5% (VAT)</b>                                      |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 8% (VAT)</b>                                      |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>55,854.72</b>             |
| <b>- 10% (VAT)</b>                                     |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 15% (VAT)</b>                                     |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>55,854.72</b>             |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |                                                 |                      |                        |               |                         | <b>754,038.72</b>            |

Người lập đơn hàng  
(Created By)

Quản lý ngành hàng  
(Department Manager)

Quản lý siêu thị  
(Store Manager)

Giám đốc cấp 2  
(Regional Director)

\_\_\_\_\_

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.